

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DUY XUYỀN  
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 37 /2025/HNGĐ-ST

Ngày 25/02/2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Tám.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Thúy Nga và bà Phạm Thị Cang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 200/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXX-ST ngày 07 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đinh Thị Thu H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn Thành Triều, xã DN, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2. *Bị đơn:* Ông Tạ Quốc L, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn Thuận An, xã DN, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Bà Hà có đơn xin vắng mặt, ông L vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện lập ngày 11/11/2024, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đinh Thị Thu H trình bày:*

\* Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã DN vào năm 2019. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông L thường xuyên uống rượu và đánh đập bà Hà và đuổi bà Hà ra khỏi nhà. Đến nay bà Hà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống được nữa. Vì vậy, bà Hà làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Tạ Quốc L.

\* Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tạ Quốc Nhật An, sinh ngày 05/11/2018. Bà Hà có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

\* Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đối với bị đơn ông Tạ Quốc L:*

*Ngày 15/11/2024, Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý số 200/2024/TLST-HNGĐ ngày 13/11/2024 cho ông Tạ Quốc L thông qua mẹ ruột ông L theo đúng trình tự thủ tục.*

Hết thời hạn 15 ngày theo quy định tại điều 199 BLTTDS ông Tạ Quốc L không có văn bản trả lời ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà Hà cũng như văn bản xin gia hạn thời hạn trả lời theo quy định.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng ông Tạ Quốc L không đến Tòa án tham gia các phiên hòa giải nên vụ án không thể tiến hành hòa giải theo quy định.

Vì vậy Tòa án căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Ý kiến Kiểm sát viên:*

*Về việc tuân theo pháp luật:* Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý và Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đảm bảo kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án; bị đơn ông Tạ Quốc L không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

*Ý kiến về việc giải quyết vụ án:* Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Đinh Thị Thu H được ly hôn ông Tạ Quốc L; giao cháu Tạ Quốc Nhật An, sinh ngày 05/11/2018 cho bà Đinh Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà Đinh Thị Thu H không yêu cầu ông Tạ Quốc L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

*Những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án gồm:*

- 01 bản chính Giấy chứng nhận kết hôn;
- 01 bản sao giấy khai sinh của các con;
- 01 bản sao Căn cước công dân;
- 01 bản chính đơn xin xác nhận;
- 02 bản chính biên bản xác minh của Tòa án;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Đinh Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Tạ Quốc Lũ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Thu H và ông Tạ Quốc L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã DN vào năm 2019 nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Theo lời trình bày của bà Hà và qua xác minh mẹ ruột của ông L thì có căn cứ xác định nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do ông Tạ Quốc L không lo làm ăn, nghiện ma túy về gây gỗ, đánh đập, đuổi bà Hà ra khỏi nhà. Bà Hà và ông L đã không còn chung sống với nhau từ đầu tháng 10/2024 đến nay. Quá trình tố tụng, ông L đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không có ý kiến phản hồi, không thể hiện mong muốn được hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy tình trạng hôn nhân vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Thu H, cho bà Đinh Thị Thu H được ly hôn với ông Tạ Quốc L.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tạ Quốc Nhật An, sinh ngày 05/11/2018. Sau khi xem xét ý kiến của nguyên đơn và qua xác minh tại địa phương thì hiện nay cháu An là do bà Hà trực tiếp nuôi dưỡng, bà Hà làm spa ở Hội An và có thu nhập ổn định. Ông L nghiện ma túy, không lao động, không có trách nhiệm với con cái. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy việc giao cháu An cho bà Hà trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi thành niên là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu và phù hợp với quy định của pháp luật. Bà Hà không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung vợ chồng: Bà Hà không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Đinh Thị Thu H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Cho bà Đinh Thị Thu H được ly hôn với ông Tạ Quốc L.

**2. Về con chung:** Giao cháu Tạ Quốc Nhật An, sinh ngày 05/11/2018 cho bà Đinh Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Bà Đinh Thị Thu H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Tạ Quốc Trọng việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

**3. Về án phí:** Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Đinh Thị Thu H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Hà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012456 ngày 13/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh QNam
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên.
- UBND xã DN.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Võ Thị Tám**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Thúy Nga – Phạm Thị Cang**

**Võ Thị Tám**